

Số: 05/2020/QĐST-KDTM

Quận Lê Chân, ngày 20 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2017/TLST-KDTM ngày 29 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần T; địa chỉ trụ sở: Tòa nhà T, số 57 L, quận H, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, Giám đốc Khối pháp chế và xử lý nợ của T (Văn bản ủy quyền số 08/2016/GUQ-TPB.HĐQT ngày 18/7/2016);

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, ông Hoàng Ngọc C, ông Nguyễn Xuân T, ông Nguyễn Đức H đều là chuyên viên chính Phòng Xử lý nợ miền Bắc; (Văn bản ủy quyền số 182/2017/GUQ-TPB.BĐH ngày 05/8/2017 và văn bản ủy quyền số 184/2018/GUQ-TPB.LC ngày 09/7/2018);

- Bị đơn: Xí nghiệp tư nhân T; địa chỉ: Số 47 P (địa chỉ thực tế: Số 44 P), phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Dư Kim S - Chủ doanh nghiệp;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty Xuất nhập khẩu T; địa chỉ:

Số 152 K, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Dư Kim S - Giám đốc Công ty;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ bị đơn (Xí nghiệp tư nhân T) phải trả: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01010411 CB/HP-TPB/HMTD.11 ngày 31/5/2011 và 02 Giấy nhận nợ ngày 10/6/2011 và ngày 26/7/2011, Xí nghiệp tư nhân T do ông Dư Kim S làm chủ xí nghiệp còn nợ Ngân hàng TMCP T tổng số tiền tính đến ngày 11/7/2020 là 10.158.646.027đ (mười tỷ, một trăm năm mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi sáu nghìn, không trăm hai mươi bảy đồng) trong đó:

Nợ gốc: 2.250.000.000đ (hai tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng);

Nợ lãi trong hạn: 25.763.734đ (hai mươi lăm triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi tư đồng);

Nợ lãi quá hạn: 7.882.882.292đ (bảy tỷ, tám trăm tám mươi hai triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, hai trăm chín mươi hai đồng); gồm: 7.353.372.916 đồng (theo Giấy nhận nợ số 1 ngày 10/6/2011, số tiền giải ngân là 2.650.000.000 đồng) và 529.509.376đ (năm trăm hai mươi chín triệu, năm trăm linh chín nghìn, ba trăm bảy mươi sáu đồng) (theo Giấy nhận nợ số 2 ngày 26/7/2011, số tiền giải ngân là 350.000.000 đồng).

Kể từ ngày 12/7/2020 (sau ngày hòa giải) cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc, tất toán khoản vay tại Ngân hàng TMCP T, Xí nghiệp tư nhân T còn tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01010411 CB/HP-TPB/HMTA.11 ngày 31/5/2011 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP T và Xí nghiệp tư nhân T

2.2. Về phương thức, thời hạn trả nợ:

Ngân hàng TMCP T và Xí nghiệp tư nhân T thống nhất và Xí nghiệp tư nhân T cam kết sẽ thanh toán hết số tiền nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP T theo lộ trình sau:

+ Từ ngày 01/8/2020 đến ngày 31/7/2022: Xí nghiệp tư nhân T có nghĩa vụ trả nợ 03 tháng một lần, mỗi lần trả nợ tối thiểu 281.250.000đ (hai trăm tám mươi một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngày làm việc cuối cùng của kỳ thanh toán. Số tiền trả nợ trong giai đoạn này sẽ được Ngân hàng TMCP T thu vào nợ gốc.

+ Kể từ ngày 01/8/2022 đến ngày 31/7/2025, Xí nghiệp tư nhân T có nghĩa vụ trả nợ 03 tháng một lần, mỗi lần trả nợ tối thiểu 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) vào ngày làm việc cuối cùng của kỳ thanh toán. Số tiền trả nợ trong giai đoạn này sẽ được Ngân hàng TMCP T thu vào nợ lãi.

+ Chậm nhất ngày 31/12/2025, Xí nghiệp tư nhân T có nghĩa vụ trả nợ số lãi còn thiếu và lãi phát sinh tới khi tất toán.

Trường hợp Xí nghiệp tư nhân T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nêu trên tại bất kỳ kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí: Xí nghiệp tư nhân T do ông Dư Kim S làm chủ nhận chịu 59.079.323,0135 đồng (làm tròn là 59.079.000 đồng) (năm mươi chín triệu, không trăm bảy mươi chín nghìn đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại Ngân hàng TMCP T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.000.000đ (năm mươi tám triệu đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004400 ngày 29/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Lộc